

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

KỲ VỌNG NHỊP HỒI KỸ THUẬT!

Tuần 19.10 – 23.10.2026



Diễn biến TTCK Thế Giới

- TTCK Mỹ giảm điểm trước áp lực bán tháo từ nhóm cổ phiếu công nghệ.
- Lạm phát tháng 9 tại Mỹ tăng vượt dự báo do giá năng lượng tăng cao.
- Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 9 làm gia tăng lo ngại về lạm phát.
- Doanh số bán lẻ Mỹ tháng 9 vượt kỳ vọng nhưng chủ yếu do tăng giá nhiên liệu.
- Lợi suất trái phiếu Mỹ giảm mạnh sau đợt bán tháo ở nhóm cổ phiếu Ai và thông điệp kiên nhẫn từ Fed.
- Dòng vốn quốc tế tiếp tục giảm mạnh ở Châu Á.

DIỄN BIẾN TTCK THẾ GIỚI

TTCK toàn cầu giảm điểm trước áp lực bán tháo cổ phiếu công nghệ và lạm phát tăng cao

Diễn biến thị trường chứng khoán toàn cầu

Indexs	Last	Weekly	YTD	P/E	P/B
S&P 500 Index	7,659.4	-1.95%	11.89%	26.27	5.60
Nasdaq Index	26,140.0	-4.48%	12.47%	41.12	7.48
Dow Jones	52,002.4	0.67%	8.20%	22.75	5.75
Europe SXXP	644.7	2.09%	8.87%	17.01	2.45
Nikkei 225	65,324.3	-5.37%	29.77%	20.75	2.83
CN-Shanghai	3,716.3	-2.56%	-6.36%	16.21	1.46
Korea-Kospi	5,668.1	-14.46%	34.50%	10.37	1.40
HongKong	24,186.8	-0.10%	-5.63%	12.07	1.26
VN-Index	1,705.9	-1.68%	-4.40%	13.01	1.89
Malaysia	1,607.8	-0.04%	-4.31%	13.97	1.50
SET Index	1,573.0	-0.29%	24.87%	14.89	1.46
Indonesia	5,185.1	-14.91%	-40.04%	11.52	1.39
Phillippines	5,782.7	1.43%	-4.46%	8.66	1.18
India	74,729.3	3.11%	-12.31%	20.58	2.93
WTI	101.4	10.41%	76.61%		
Gold	4,165.6	-0.68%	-3.56%		
Bitcoin	81,632.2	-0.98%	-6.86%		



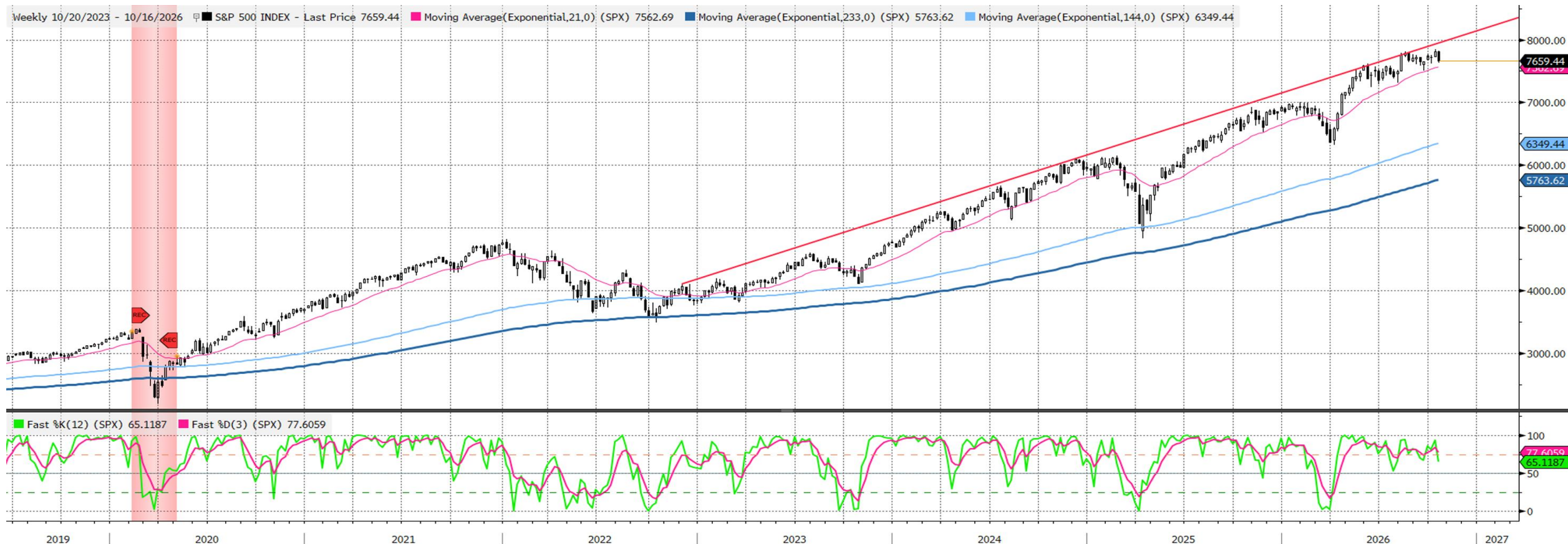
Nguồn: bloomberg

Toàn cảnh thông tin tác động đến diễn biến TTCK thế giới trong tuần qua

- **TTCK Mỹ giảm điểm trước áp lực bán tháo từ nhóm cổ phiếu công nghệ và lạm phát tăng cao.** TTCK Mỹ trải qua một tuần giảm điểm mạnh khi làn sóng bán tháo cổ phiếu bán dẫn kéo dài sang phiên thứ tám liên tiếp, chuỗi giảm dài nhất của ngành này kể từ khủng hoảng tài chính 2008, trong bối cảnh lo ngại về tính bền vững của chi tiêu hạ tầng AI trong môi trường lãi suất cao.
- **CPI Mỹ vượt dự báo, củng cố khả năng Fed duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt.** CPI tháng 9 tăng 0,6% so với tháng trước và 3,7% svck, cao hơn dự báo 3,6%. CPI lõi tăng tương ứng 0,3% và 2,6%, vượt kỳ vọng 2,5%.
- **PPI tháng 9 tăng 1,3% so với tháng trước và 6,3% svck.** Đây là mức tăng mạnh nhất kể từ năm 2022. Cùng với CPI vượt dự báo, giá năng lượng leo thang làm dấy lên lo ngại Fed duy trì lãi suất cao lâu hơn.
- **Sức mua tiêu dùng Mỹ vẫn tăng do ảnh hưởng từ giá nhiên liệu.** Doanh số bán lẻ tháng 9 tăng 0,8% so với tháng trước, vượt dự báo 0,3%, sau khi tăng 1,3% trong tháng 8. Trtong đó doanh thu tại các trạm xăng tăng tới 6,4%.
- **Ông Kevin Warsh tái khẳng định Fed không phát tín hiệu trước về quyết định chính sách.** Fed sẽ dựa vào dữ liệu kinh tế để đưa ra quyết định tại từng cuộc họp. Các quan chức Fed trong tuần chủ yếu phát biểu cảnh báo rủi ro lạm phát.
- **Trợ cấp thất nghiệp lần đầu trong tuần kết thúc ngày 10/10 tăng nhẹ.** Số liệu tuần này tăng trở lại 2.000 đơn so với tuần trước lên mức 199.000 đơn, vẫn thấp hơn mức dự báo 200.000 đơn và duy trì ổn định trong thời gian gần đây.
- **Mỹ đạt thỏa thuận với Nga về cung cấp dầu diesel trước bầu cử giữa nhiệm kỳ.** Nga sẽ cung cấp ngay hơn 300.000 tấn dầu diesel cho thị trường Mỹ, tiếp theo là 500.000 tấn trong tháng 11 để tăng nguồn cung và hạ nhiệt giá dầu.
- **Giá dầu thế giới tăng trong tuần do lo ngại gián đoạn nguồn cung.** WTI tăng 4,3% lên 95,77 USD/thùng, Brent tăng 0,5% lên 105,26 USD/thùng. Căng thẳng Trung Đông, rủi ro vận chuyển qua eo biển Hormuz và khả năng Mỹ siết dầu Iran gây áp lực lên nguồn cung.
- **Trung Quốc và EU đạt nhiều đồng thuận nhằm hạ nhiệt căng thẳng thương mại.** Hai bên thống nhất thỏa thuận thương mại xe hybrid, xuất khẩu đất hiếm, nam châm vĩnh cửu và tiếp tục thảo luận giảm thuế và cải cách WTO.
- **Italy có nguy cơ trở thành mất xích yếu tiếp theo trên thị trường trái phiếu châu Âu.** Kế hoạch ngân sách được đề xuất có thể khiến tỷ lệ nợ công/GDP cao nhất EU. Lợi suất trái phiếu 10 năm tăng lên khoảng 4,6% cao nhất 3 năm.
- **Tiêu dùng và hoạt động sản xuất Trung Quốc quý III đều tích cực.** Chi tiêu tại các cửa hàng tăng 2,6% svck, cao hơn quý II 0,7 điểm phần trăm; PMI trên ngưỡng 50, cho thấy hoạt động kinh tế tiếp tục mở rộng.
- **Trung Quốc đạt thặng dư thương mại 9 tháng lên gần 1.000 tỷ USD.** Thặng dư thương mại tháng 9 đạt 133,5 tỷ USD, nâng lũy kế 9 tháng lên 938,1 tỷ USD, nhờ nhu cầu mạnh đối với bán dẫn và công nghệ xanh.
- **Lạm phát Ấn Độ lên cao nhất gần hai năm, sát ngưỡng trần mục tiêu 6%.** CPI tháng 9 tăng lên 5,54%, chủ yếu do giá lương thực tăng 7,74% và đồng rupee suy yếu. Tuần trước, Ngân hàng Trung ương Ấn Độ đã nâng phải lãi suất lên 5,5%.
- **MSCI đề xuất hạ TTCK Indonesia từ thị trường mới nổi xuống thị trường độc lập.** Ngày 15/10, MSCI nêu tình trạng thiếu minh bạch về cơ cấu sở hữu, nghi vấn giao dịch và cải cách chưa đủ hiệu quả. Quyết định cuối cùng vào 6/2027.

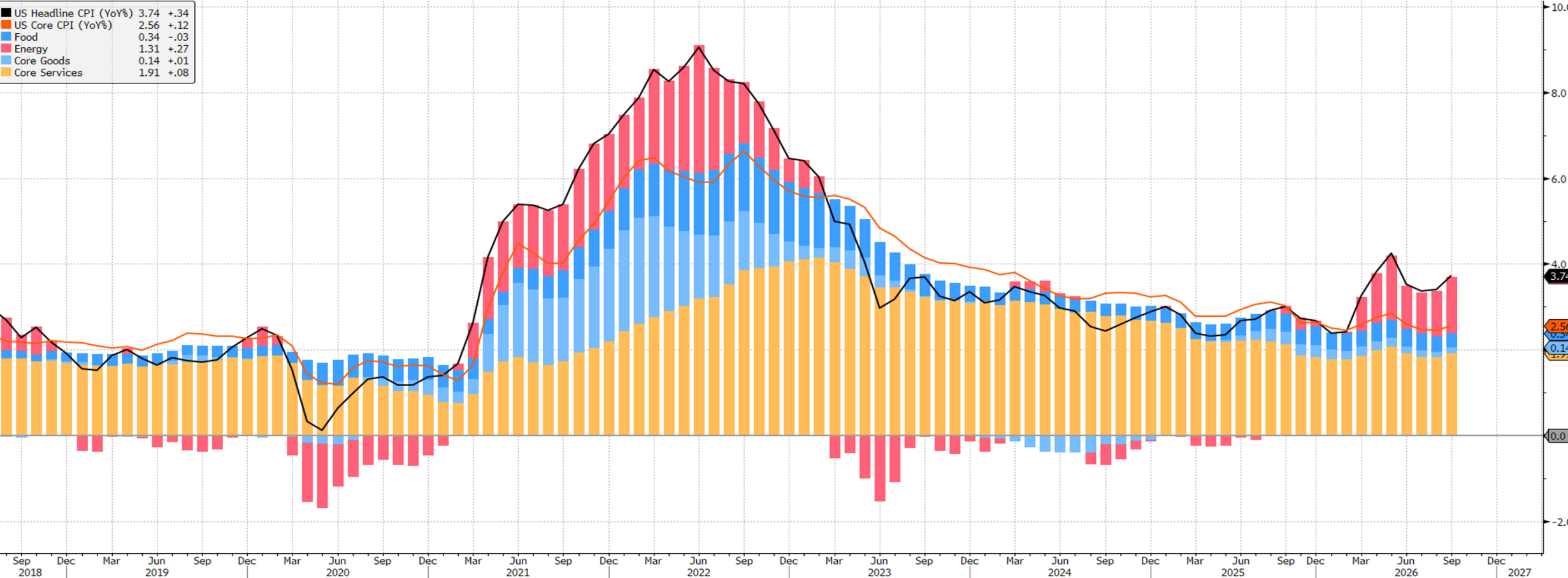
TTCK Mỹ giảm điểm trước áp lực bán tháo từ nhóm cổ phiếu công nghệ

- TTCK Mỹ trải qua một tuần giảm điểm mạnh khi làn sóng bán tháo cổ phiếu bán dẫn kéo dài sang phiên thứ tám liên tiếp, chuỗi giảm dài nhất của ngành này kể từ khủng hoảng tài chính 2008, trong bối cảnh lo ngại về tính bền vững của chi tiêu hạ tầng AI trong môi trường lãi suất cao. Áp lực lan rộng sau khi Anthropic công bố doanh thu quý III chậm hơn đầu năm và thấp hơn hầu hết dự báo, củng cố sự hoài nghi rằng đà tăng chi tiêu của lĩnh vực này khó chuyển hóa thành lợi nhuận. Bên cạnh đó, CPI tháng 9 tăng tốc lên 3,7% và PPI tăng 6,3% củng cố kỳ vọng về lạm phát dai dẳng. Tính chung cả tuần, S&P 500 giảm 1,95%, Nasdaq giảm 4,48%, trong khi Dow Jones tăng 0,67% nhờ dòng vốn xoay sang các nhóm cổ phiếu phòng thủ và truyền thống.
- Lợi suất trái phiếu kho bạc 10 năm biến động mạnh, có thời điểm chạm 5,33% sau dữ liệu CPI trước khi đảo chiều về vùng 5,05–5,12% khi dòng tiền trú ẩn đổ vào trái phiếu, giảm khoảng 14 điểm cơ bản trong tuần. Phát biểu của Chủ tịch Fed Warsh tại hội nghị thượng đỉnh IMF cho thấy lạm phát cao hơn dự kiến chưa làm thay đổi đánh giá của ông về nền kinh tế, củng cố kỳ vọng Fed giữ nguyên lãi suất trong tháng 10. Thị trường định giá khoảng 85% khả năng Fed giữ nguyên lãi suất trong tháng 10, trong khi xác suất tăng lãi suất 25 điểm cơ bản vào tháng 12 ở mức khoảng 77%. Tuần tới, thị trường sẽ tiếp tục theo dõi mùa báo cáo KQKD và diễn biến địa chính trị tại Ukraine, Trung Đông.



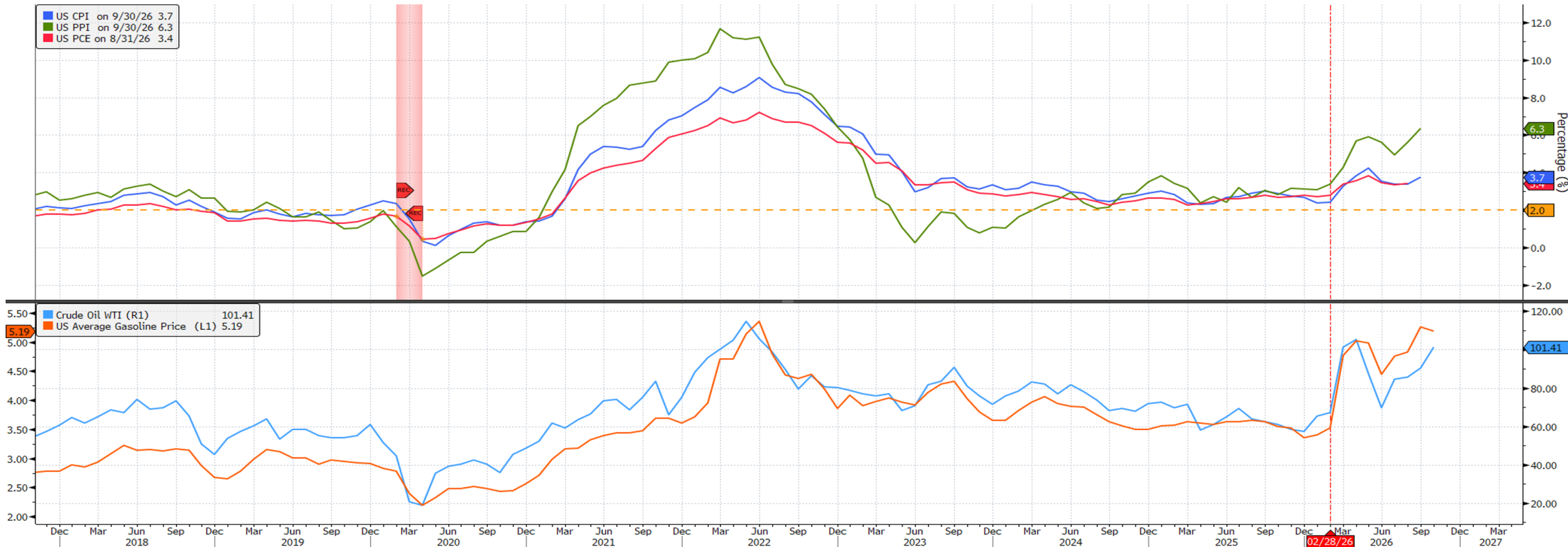
Lạm phát tháng 9 tại Mỹ tiếp tục tăng vượt dự báo do giá năng lượng tăng cao

Lạm phát tháng 9 tại Mỹ tiếp tục tăng tốc lên 3,7% trong tháng 9 năm 2026, cao hơn mức 3,4% trong mỗi hai tháng trước đó và vượt quá dự báo của thị trường là 3,6%, chủ yếu do giá năng lượng tăng cao. Giá xăng tăng 34,2% so với cùng kỳ năm ngoái, cao hơn mức tăng 27,4% trong tháng 8 và giá dầu nhiên liệu tăng 74,2%, so với mức tăng 52% trước đó. Đáng lo hơn, áp lực đã bắt đầu lan sang các nhóm khác khi CPI lõi tăng 0,3% so với tháng trước (cao hơn dự báo 0,2%) và lên 2,6% so với cùng kỳ, với nhà ở tăng 0,4% và vận tải tăng 0,6%, mạnh nhất trong sáu tháng. Tỷ lệ lạm phát lõi hàng năm cũng tăng lên 2,6% từ mức 2,4%, cao hơn dự báo 2,5%. Điều này làm suy yếu quan điểm cho rằng đây chỉ là cú sốc nguồn cung nhất thời, đồng thời thu hẹp dư địa nói lỏng của Fed. Giới chức Fed tỏ ra thận trọng, ông Goolsbee gọi số liệu là “đáng thất vọng” và cảnh báo hạ tăng AI mở rộng quá nhanh có thể khiến nền kinh tế quá nóng, còn bà Hammack cho rằng Fed có thể phải tăng lãi suất mạnh tay hơn nếu kỳ vọng lạm phát xấu đi. Dù Chủ tịch Warsh chưa phát tín hiệu đổi hướng, thị trường vẫn định giá khoảng 85% khả năng giữ nguyên lãi suất tháng 10 và khoảng 77% khả năng tăng thêm 25 điểm cơ bản vào tháng 12. Rủi ro đang nghiêng về việc lãi suất cao được giữ lâu hơn, và diễn biến giá dầu cùng lạm phát dịch vụ sẽ là yếu tố then chốt trong các kỳ tới.



Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 9 làm gia tăng lo ngại về lạm phát

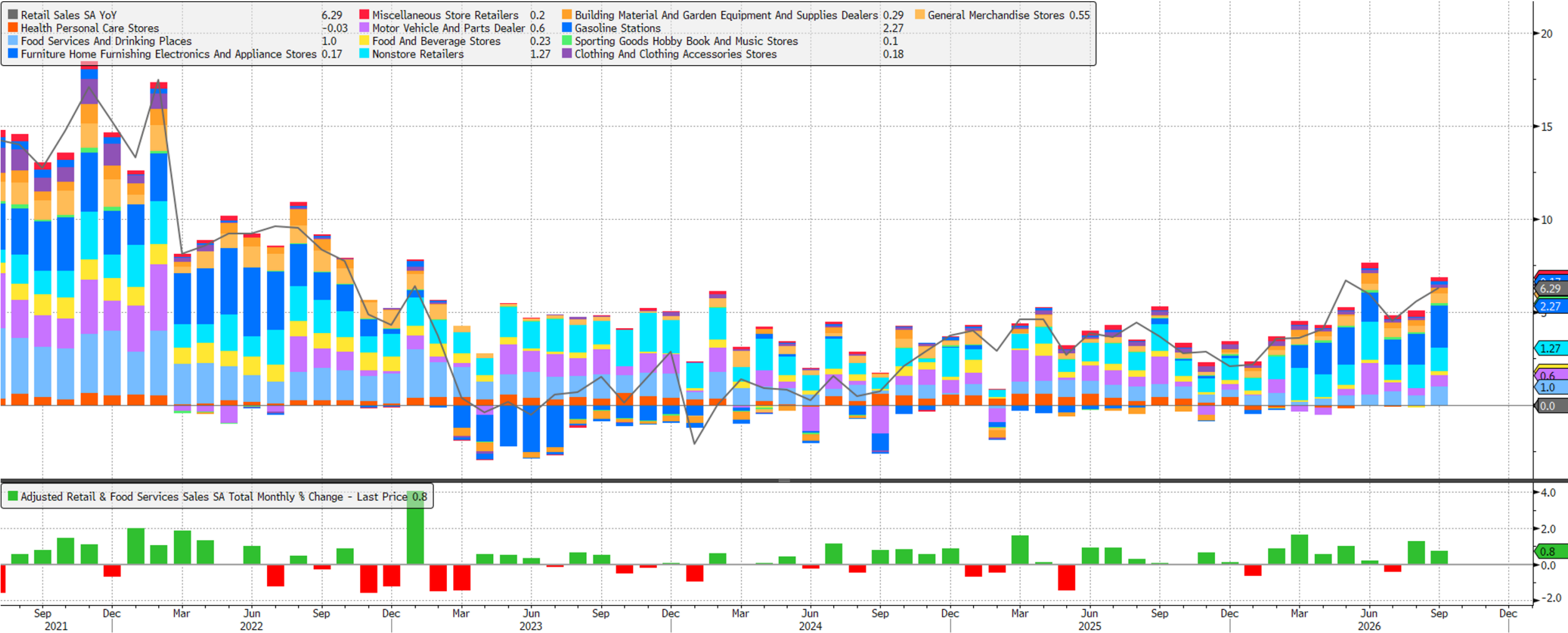
- Chỉ số Giá sản xuất của Mỹ tháng 9 tăng 1,3% so với tháng trước, gấp hơn hai lần dự báo 0,5%, mạnh nhất kể từ tháng 3/2022 và là mức tăng tháng cao thứ hai trong lịch sử. Nguyên nhân gốc là cú sốc năng lượng từ chiến sự Trung Đông khiến chi phí năng lượng của nhà sản xuất tăng 10,8%, kéo theo chi phí vận chuyển, kho bãi tăng 3,4% và biên lợi nhuận thương mại tăng 1,4%. Giá thực phẩm cũng tăng 1,2% do căng thẳng địa chính trị và thời tiết bất lợi. Tuy nhiên, ngay cả khi loại trừ năng lượng, áp lực giá cả vẫn tăng mạnh mẽ với chỉ số PPI cốt lõi tăng 0,7% theo tháng và 5% trong 12 tháng qua cho thấy áp lực giá không còn dừng ở nhóm năng lượng mà đã lan sang toàn chuỗi cung ứng. Tính theo năm, PPI đã tăng tốc lên mức 6,3%.
- Khoảng cách giữa các thước đo lạm phát đang nở rộng: PPI (6,3%) bỏ xa CPI (3,7%) và PCE (3,4% trong tháng 8), trước ảnh hưởng đồng pha của giá dầu thô khi dầu WTI vượt 100 USD/thùng và giá xăng bán lẻ 5,19 USD/gallon kể từ cuối tháng 2/2026. Theo quy luật thông thường, giá sản xuất đi trước giá tiêu dùng, bởi doanh nghiệp gánh chi phí đầu vào trước rồi mới từng bước chuyển sang giá bán. Vì vậy, độ chênh hiện tại là tín hiệu cảnh báo sớm rằng CPI còn dư địa tăng, nhất là khi biên lợi nhuận khâu phân phối đã bị bào mòn và buộc phải được bù đắp. Lạm phát lõi dịch vụ nhất là nhà ở và vận tải đang tăng nhanh, nếu kéo dài, lạm phát sẽ khó hạ nhiệt ngay cả khi giá năng lượng chững lại.



DIỄN BIẾN TTCK THẾ GIỚI

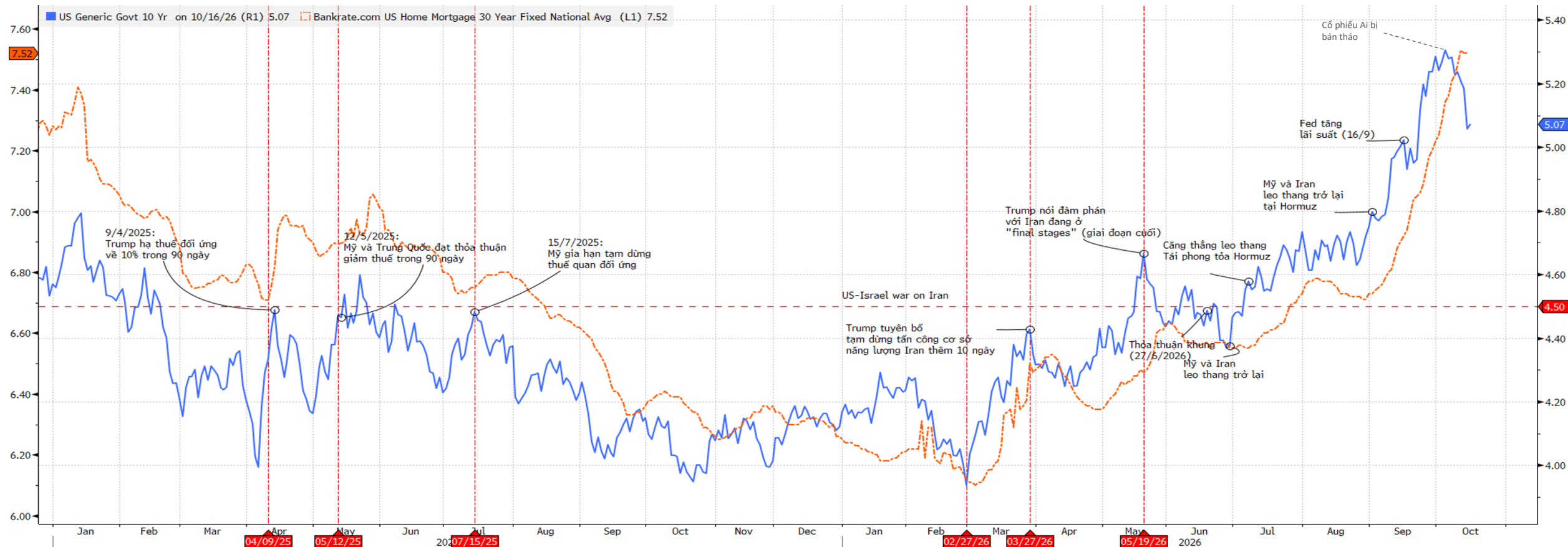
Doanh số bán lẻ Mỹ tháng 9 vượt kỳ vọng nhưng chủ yếu do tăng giá nhiên liệu

Doanh số bán lẻ Mỹ tăng 0,8% so với tháng trước trong tháng 9/2026, cao hơn nhiều so với dự báo 0,3%, sau khi số liệu tháng 8 được điều chỉnh tăng lên 1,3%. Nguyên nhân chính là giá xăng dầu tăng cao, kéo doanh số tại các trạm xăng tăng vọt 6,4%. Do dữ liệu không được điều chỉnh theo lạm phát, mức tăng này phản ánh giá cả nhiều hơn là sức mua thực. Điều đó khiến sức mua thực tế của hộ gia đình bị bào mòn. Nếu loại trừ xăng, doanh số chỉ tăng 0,2%. Về tác động, nhóm “control group” (loại trừ dịch vụ ăn uống, đại lý ô tô, vật liệu xây dựng và trạm xăng, dùng để tính GDP) chỉ tăng 0,1%, sau mức 1,2% của tháng 8. Điều này cho thấy động lực tiêu dùng cốt lõi đã chậm lại rõ rệt, và đóng góp của bán lẻ vào tăng trưởng GDP quý III có thể thấp hơn kỳ vọng từ con số tổng.



Lợi suất trái phiếu Mỹ giảm mạnh sau đợt bán tháo ở nhóm cổ phiếu AI và thông điệp kiên nhẫn từ Fed

- Lợi suất trái phiếu tại Mỹ giảm mạnh trong tuần vừa qua dù hai báo cáo lạm phát đều nóng hơn dự báo. Trong đó, Lợi suất trái phiếu 10 năm giảm khoảng 16 điểm cơ bản từ mức 5.24% xuống còn 5,07%. Lợi suất trái phiếu kỳ hạn 30 năm giảm 17 điểm cơ bản từ 5,6% xuống 5,426%. Đây cũng là tuần phục hồi mạnh nhất của trái phiếu kỳ hạn 10 năm kể từ giữa tháng 2.
- Về nguyên nhân, yếu tố quyết định là cú sốc bán tháo ở nhóm cổ phiếu AI sau khi CoreWeave mất 23,5% trong tuần, chỉ số bán dẫn PHLX giảm 11,4% và trái phiếu doanh nghiệp liên quan đến AI cũng bị bán mạnh, khiến dòng vốn tìm đến trái phiếu Chính phủ như tài sản trú ẩn vào thứ Tư và thứ Năm. Song song với đó, các quan chức Fed liên tục phát đi thông điệp kiên nhẫn. Chủ tịch Fed New York John Williams nói ngày 13/10 rằng thêm một lần tăng lãi suất trong năm nay có thể là đủ và hiện chưa dự kiến tăng thêm năm 2027. Phó Chủ tịch phụ trách giám sát Bowman cho rằng Fed có thời gian quan sát tác động của lần tăng gần nhất, còn giới quan sát ghi nhận lập trường trung lập của Chủ tịch Warsh. Nhờ đó, xác suất tăng lãi suất tại cuộc họp tháng 10, vốn gần gấp đôi sau CPI (lên khoảng 40%), đã hạ xuống 26% trước bài phát biểu của ông Warsh, và đến thứ Sáu thị trường định giá hơn 80% khả năng Fed giữ nguyên. Trong khi đó, lãi suất thế chấp tại Mỹ tăng tuần thứ 8 liên tiếp lên mức 7,5% gây áp lực nặng nề cho lĩnh vực nhà ở.



Dòng vốn quốc tế tiếp tục giảm mạnh ở Châu Á trước áp lực bán tháo cổ phiếu công nghệ

- Tuần vừa qua, dòng vốn cổ phiếu tiếp tục rút ròng mạnh tại hầu hết các thị trường châu Á mới nổi, dù lợi suất trái phiếu Mỹ kỳ hạn 10 năm đã hạ nhiệt từ vùng với mức giảm theo tuần lớn nhất từ giữa tháng 2. Lợi suất giảm chủ yếu nhờ dòng tiền trú ẩn khi cổ phiếu công nghệ/AI toàn cầu bị bán mạnh, trong bối cảnh báo cáo lạm phát vẫn nóng.
- Về diễn biến, trước áp lực bán tháo cổ phiếu công nghệ thì Đài Loan bị bán ròng mạnh nhất (-18,89 tỷ USD), tiếp theo là Hàn Quốc (-8,30 tỷ USD) và Ấn Độ (-494 triệu USD). Riêng Nhật Bản ghi nhận mua ròng +22,24 tỷ USD (số liệu đến 9/10). Việt Nam chịu sức ép bán ròng -111 triệu USD trong tuần, -773 triệu USD từ đầu tháng và -4,41 tỷ USD từ đầu năm. Áp lực ngắn hạn có thể còn tiếp diễn khi lợi suất Mỹ vẫn ở vùng cao nhiều thập kỷ, giá dầu leo thang trở lại (Brent đóng cửa 109,86 USD/thùng, cao nhất từ giữa tháng 5) và rủi ro nguồn cung từ vùng Vịnh chưa hạ.

Foreign Porfolio Investment							
Equity	Currency: USD						
Country		Weekly	MTD	QTD	YTD	12M	YOY Lvl
Asia		Mln	Mln	Mln	Mln	Mln	Mln
China	6/30/2026		13,045.06	148,180.15	166,057.90	259,178.24	
India	10/15/2026	-493.91	-4,452.13	-4,452.13	-32,713.60	-34,915.01	-14,173.68
Indonesia	10/16/2026	-176.46	-397.57	-397.57	-5,063.25	-2,866.88	1,917.40
Malaysia	10/15/2026	-53.10	-203.50	-203.50	-1,730.20	-2,377.30	-6,039.80
Philippines	10/16/2026	-22.52	-86.57	-86.57	-622.30	-797.55	419.48
Thailand	10/15/2026	113.89	-299.62	-299.63	514.14	330.98	4,327.07
Vietnam	10/16/2026	-111.24	-773.08	-773.08	-4,407.25	-4,910.55	285.65
Taiwan	10/16/2026	-18,894.17	-18,943.24	-18,943.24	-55,866.17	-70,494.81	-71,221.91
S.Korea	10/16/2026	-8,300.63	-13,114.03	-13,142.50	-139,796.08	-147,130.55	-143,694.62
Japan	10/9/2026	22,244.33	36,130.30	36,130.31	85,454.20	106,222.17	86,347.81
Sri Lanka	10/16/2026	-0.20	-1.90	-1.92	-179.30	-215.10	-100.41
EMA							
Euro Area	7/31/2026		49,686.60	49,686.60	350,341.60	559,989.50	93,301.90
Germany	4/30/2026		11,358.61	11,358.61	9,333.14	-17,035.98	-25,335.45
France	8/31/2026		5,721.00	4,832.00	12,185.00	26,581.00	14,186.00
Americas							
United State	8/31/2026		153,942.00	157,647.00	607,758.00	1,009,591.00	376,419.00
Canada	8/31/2026		-2,009.39	-14,300.22	-2,009.39	-46.47	14,406.95
Brazil	10/14/2026	555.06	3,686.58	3,686.58	8,705.41	9,803.55	6,542.26

Diễn biến TTCK Việt Nam

- Chỉ số VN-Index giảm điểm sang tuần thứ 4 liên tiếp kiểm nghiệm hỗ trợ 1.700 điểm.
- Thanh khoản tiếp tục giảm về mức thấp nhất kể từ đầu 2025.
- Đà bán ròng của NĐTNN mở rộng so với tuần trước.
- **Dự báo xu hướng:** Chỉ số VN-Index đang trong quá trình kiểm định vùng hỗ trợ gần 1.680–1.700, xu hướng ngắn hạn vẫn nghiêng về giảm và khả năng xây nền tích lũy trước khi nhịp phục hồi xuất hiện.

Chiến lược đầu tư:

- Ưu tiên giữ tỷ trọng ở mức vừa phải, tập trung vào các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt và đang tích lũy chặt. Có thể mua các nhóm cổ phiếu kỹ thuật mạnh đi ngược thị trường hoặc mua thăm dò khi VN-Index phản ứng tích cực tại vùng 1.680–1.705 điểm. Tuy nhiên vẫn dự phòng kịch bản thận trọng có thể xảy ra.

Toàn cảnh thông tin tác động đến TTCK Việt Nam trong tuần qua

Tin vĩ mô:

- **Tỷ giá điều hành USD tuần này tăng 8 đồng xuống mức 25.629 đồng/USD.** Tỷ giá liên ngân hàng chỉ giảm nhẹ xuống 25.877 đồng/USD. Lãi suất qua đêm liên ngân hàng xuống 3% giữa tuần và đóng cửa tuần ở 4,35% giảm nhẹ so với tuần trước.
- **Ngân hàng Nhà nước đảo chiều bơm ròng 8.188 tỷ đồng trên thị trường mở trong tuần này.** Khối lượng chào thầu tăng lên 17.281 tỷ đồng, trong khi lượng đáo hạn chỉ còn 9.093 tỷ đồng. Quy mô OMO lưu hành tăng lên 104.933 tỷ đồng.
- **Tính đến 31/8/2026, dư nợ tín dụng BĐS đạt 5,21 triệu tỷ đồng chiếm 25,39% tổng dư nợ nền kinh tế.** So với cuối năm 2025, dư nợ BĐS tăng 9,49% trong đó tín dụng kinh doanh BĐS tăng 19,59% còn tín dụng tiêu dùng bất động sản chỉ tăng 1,02%.
- **Trái phiếu Chính phủ 10 năm hấp dẫn cùng lợi suất tăng.** Kho bạc Nhà nước đã phát hành bổ sung 4.000 tỷ đồng trái phiếu 10 năm cùng với 8.000 tỷ đồng theo kế hoạch nâng tổng lượng phát hành lên 12.000 tỷ đồng với lãi suất 4,43%/năm.
- **Giá USD tự do đã giảm về bằng tỷ giá ngân hàng sau khi cao hơn khoảng 100 đồng đầu tuần.** Diễn biến cho thấy nguồn cung ngoại tệ vẫn tương đối ổn định trong mùa cao điểm cuối năm cần nhập khẩu hàng hóa và thanh toán.
- **Bộ Công Thương đề xuất dừng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu từ ngày 1/1/2027.** Theo dự thảo, thay cho quỹ, cơ quan quản lý có thể sử dụng các công cụ điều hành khác như giá tối đa, khung giá hoặc giá cụ thể trong trường hợp cần thiết.
- **Việt Nam được EU đưa ra khỏi danh sách các quốc gia không hợp tác về thuế.** Đây là sự ghi nhận đối với quá trình hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, nâng cao hiệu quả thực thi, phù hợp với các chuẩn mực quốc tế của Việt Nam.
- **Quỹ đầu tư tư nhân Warburg Pincus đang đẩy mạnh hoạt động thoái vốn trên toàn cầu.** Tuy nhiên, hiện chưa có thông tin về kế hoạch thoái vốn của quỹ tại Việt Nam và vẫn đánh giá tích cực triển vọng tăng trưởng dài hạn của thị trường.
- **IMF vừa nâng dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2026 lên 8,4%.** So với tháng 7, dự báo tăng 0,9 điểm %, đồng thời Việt Nam tiếp tục là một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất Đông Nam Á.
- **UOB đã nâng dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2026 lên 9,2% tăng 0,7 điểm %.** GDP quý IV được dự báo tăng khoảng 9,7%. UOB cũng nâng dự báo lạm phát năm 2026 lên 4,7% từ mức 4,1%.
- **Thị trường bất động sản quý III/2026 ghi nhận khoảng 92.004 giao dịch thành công, giảm 8% so với quý trước.** Giá chung cư và đất nền có xu hướng giảm, lượng tồn kho tăng lên 51.950 căn, lô nền phản ánh thanh khoản thị trường vẫn còn yếu.
- **Giá trị tăng thêm ngành xây dựng 9 tháng đầu năm 2026 tăng 10,31% svck.** Hoạt động xây dựng tăng 12,22%, là ngành tăng nhanh nhất trong 20 ngành kinh tế cấp I, trong khi vận tải, kho bãi tăng 10,78%.
- **Samsung dự kiến rót gần 6 tỷ USD vào Việt Nam để mở rộng lĩnh vực bán dẫn.** Trong đó, 4,09 tỷ USD dành cho dự án kiểm thử chip nhớ tại Thái Nguyên, 1,9 tỷ USD mở rộng sản xuất để đóng gói bán dẫn FC-BGA.
- **Xuất khẩu phân bón 9 tháng 2026 đạt 1,19 tỷ USD tăng 69,1% svck.** Tuy nhiên, đà tăng đang chững lại 2 tháng gần đây. Tháng 9, lượng xuất khẩu đạt 138.200 tấn, giảm 13,8% so với tháng 8; trị giá đạt 76,8 triệu USD, giảm 14,3%.
- **Bộ Tài chính đề xuất trước mắt giữ nguyên mô hình EVN hiện nay.** Trong khi đó, Bộ Công Thương kiến nghị sớm tách khâu truyền tải để thúc đẩy thị trường điện cạnh tranh. Hai bộ hiện còn khác biệt về lộ trình triển khai.

Toàn cảnh thông tin tác động đến TTCK Việt Nam trong tuần qua

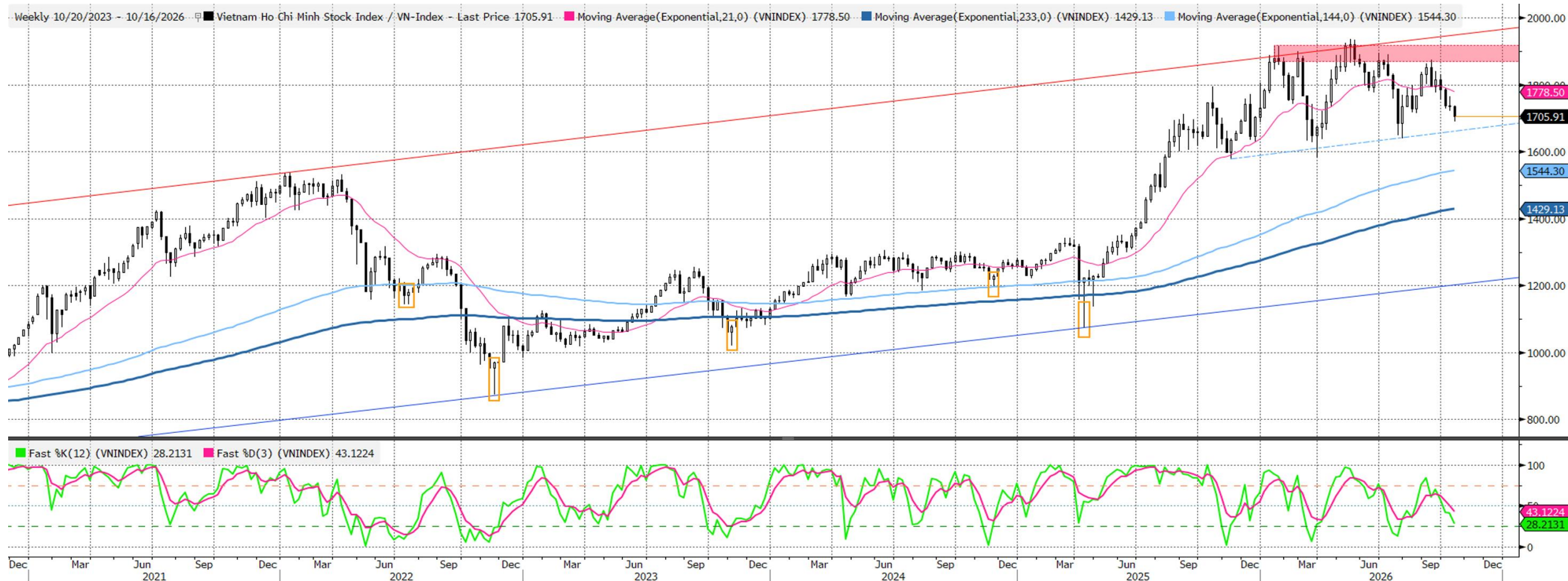
Tin doanh nghiệp niêm yết:

- **GAS:** Tổng Công ty Khí Việt Nam ước đạt 38.900 tỷ đồng doanh thu và 5.400 tỷ đồng LNTT trong quý III/2026. Lũy kế 9 tháng, doanh thu hợp nhất đạt hơn 120.900 tỷ đồng, LNTT vượt 16.600 tỷ đồng, tăng lần lượt 30% và 31% svck.
- **BSR:** Lọc hóa dầu Bình Sơn ước đạt 164.500 tỷ đồng doanh thu trong 9 tháng đầu năm 2026, tăng 80% so với cùng kỳ và vượt gần 7% kế hoạch năm. LNST đạt 22.900 tỷ đồng, gấp 10,6 lần cùng kỳ, mức cao kỷ lục của doanh nghiệp.
- **POW:** Tổng CTCP Điện lực Dầu khí Việt Nam ước đạt 46.161 tỷ đồng doanh thu trong 9 tháng đầu năm 2026, tăng 77% svck và vượt 26% kế hoạch. Sản lượng điện toàn tổng công ty đạt 18,95 tỷ kWh, tăng 41% và vượt 19% kế hoạch 9 tháng.
- **QNS:** CTCP Đường Quảng Ngãi ước đạt 530 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế trong quý III/2026, tăng 14% svck. Lũy kế 9 tháng, doanh thu đạt khoảng 9.620 tỷ đồng và LNTT hơn 1.700 tỷ đồng, hoàn thành trên 90% kế hoạch năm.
- **CTR:** Tổng CTCP Công trình Viettel ghi nhận 12.343 tỷ đồng doanh thu và 617 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế trong 9 tháng đầu năm 2026, tăng lần lượt 23% và 13% svck, hoàn thành khoảng 79% kế hoạch năm.
- **ACV:** TCT Cảng hàng không Việt Nam ước đạt khoảng 9.184 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế sau 9 tháng đầu năm 2026, vượt 31% kế hoạch cả năm. Cảng hàng không quốc tế Long Thành dự kiến sẽ khai thác thương mại từ tháng 12/2026.
- **KBC:** KBC báo lãi quý III/2026 tăng mạnh nhờ doanh thu bứt phá 137% lên 3.187 tỷ đồng. LNST đạt 937 tỷ đồng, gấp 3 lần cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng, doanh thu đạt 5.112 tỷ đồng, tăng 4% nhưng LNST giảm 23% xuống 1.197 tỷ đồng.
- **ABB:** ABBank ước đạt 4.540 tỷ đồng LNTT trong 9 tháng đầu năm 2026, tăng khoảng 97% svck và hoàn thành 100% kế hoạch năm. Riêng quý III, LNTT đạt hơn 1.500 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát dưới 1,5%.
- **MWG:** MWG ghi nhận 147.953 tỷ đồng doanh thu thuần trong 9 tháng đầu năm 2026, tăng 30% svck và hoàn thành 80% kế hoạch năm. Riêng quý III, doanh thu ước đạt 52.648 tỷ đồng, tăng 32%.
- **HPG:** CTCP Tập đoàn Hòa Phát cho biết sản lượng bán hàng các sản phẩm thép chủ lực trong 9 tháng đầu năm 2026 đạt 10,3 triệu tấn, tăng 39% so với cùng kỳ. Trong đó, thép cuộn cán nóng (HRC) đạt 5,47 triệu tấn, tăng 59% và chiếm hơn một nửa tổng sản lượng tiêu thụ.
- **EIB:** Eximbank sẽ trình cổ đông bất thường ngày 14/10 phương án bãi bỏ giới hạn sở hữu nước ngoài 6%, thay bằng mức áp dụng theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.
- **SHB:** SHB cho biết hơn 459 triệu cổ phiếu chào bán cho cổ đông trong tháng 4/2026 có thể giao dịch vào khoảng giữa tháng 11. Số cổ phiếu phát hành thêm vẫn được hưởng cổ tức năm 2025.
- **MBS:** Chứng khoán MB ghi nhận 1.453 tỷ đồng doanh thu hoạt động trong quý III/2026, tăng 25% svck, nhưng LNTT giảm 6% xuống gần 394 tỷ đồng. Riêng mảng môi giới giảm 65% còn khoảng 128 tỷ đồng.
- **SJS:** SJ Group quý III/2026 đạt doanh thu thuần hơn 1.785 tỷ đồng, gấp gần 67 lần cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế hơn 1.012 tỷ đồng, gấp gần 327 lần svck.

DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Chỉ số VN-Index giảm điểm sang tuần thứ 4 liên tiếp kiểm nghiệm hỗ trợ 1.700 điểm

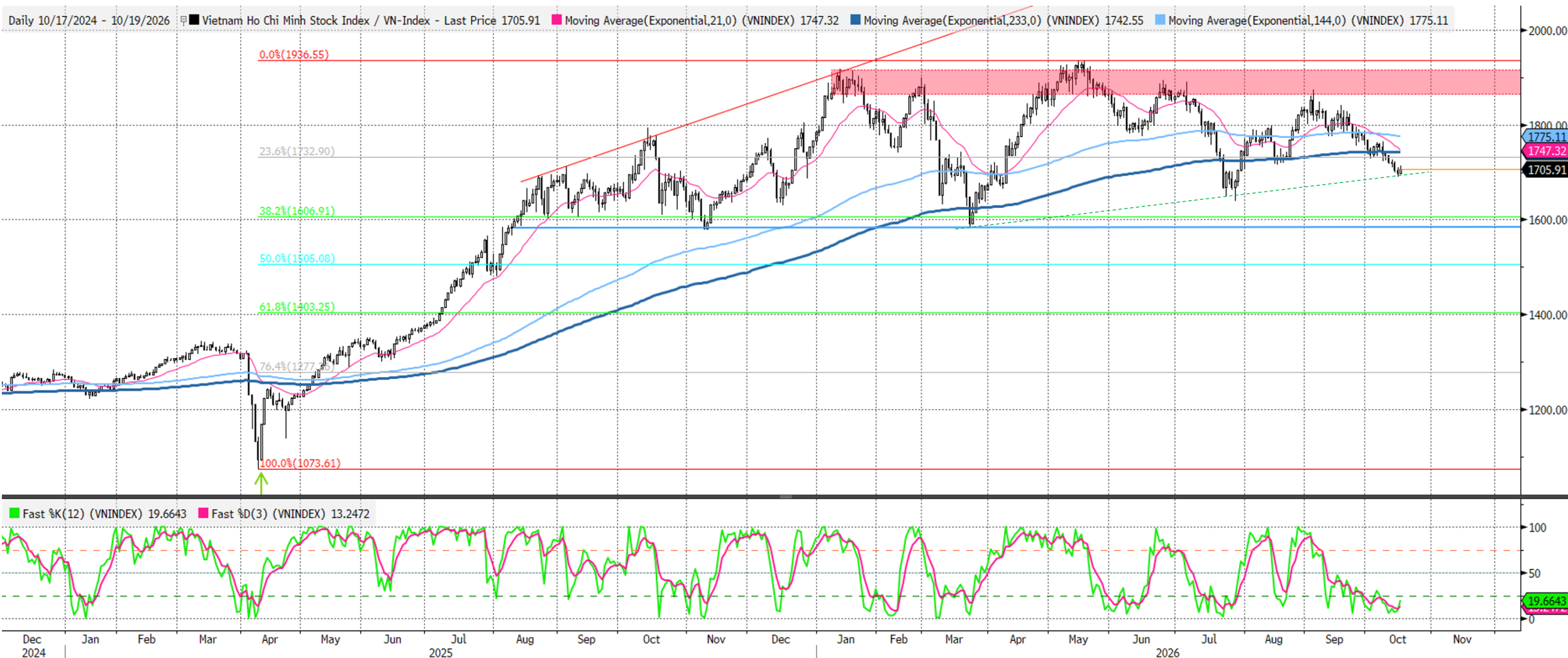
- Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục có tuần giao dịch kém tích cực khi VN-Index giảm điểm 4/5 phiên, khép tuần tại 1.705,91 điểm (giảm 1,68%). Đây là tuần giảm thứ 4 liên tiếp, với biên độ giảm nới rộng so với tuần trước. Chỉ số có thời điểm để mất mốc 1.700 điểm trong phiên 15/10 trước khi hồi phục nhẹ vào phiên cuối tuần để lấy lại mốc này. Áp lực giảm trong tuần đến từ nhóm cổ phiếu Vingroup (VIC, VHM) và các nhóm Năng lượng - dầu khí, Cảng - vận tải biển, Bán lẻ. Ngược lại, cơ hội vẫn xuất hiện ở các nhóm Thép, Xây dựng, Chứng khoán, Hàng không, trong khi nhóm Ngân hàng giữ vai trò nâng đỡ chỉ số trong phiên cuối tuần. Khối ngoại bán ròng hơn 3.000 tỷ đồng trên HOSE, giảm mạnh so với tuần trước nhưng đã là tuần bán ròng thứ 4 liên tiếp. Về kỹ thuật, chỉ số lùi về vùng tích lũy dày đặc quanh 1.700 điểm và lực cầu bắt đáy giúp giữ vững mốc này, tuy nhiên nhịp hồi phục còn thiếu động lực từ dòng tiền. Do đó, chiến lược phù hợp là duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp đến trung bình và hạn chế bắt đáy sớm khi xu hướng chưa xác nhận đảo chiều. Nên ưu tiên các mã có nền tích lũy tốt và triển vọng KQKD Q3 khả quan khi mùa công bố kết quả đang bắt đầu.



DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Chỉ số VN-Index có thể xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật trong ngắn hạn

- Về kỹ thuật, chỉ số VN-Index giảm 4 phiên đầu tuần rồi hồi phục gần 8 điểm vào thứ Sáu, ngắt chuỗi 7 phiên giảm liên tiếp tại vùng hỗ trợ 1.700 điểm (trùng với đường hỗ trợ xu hướng nổi hai đáy tháng 3 và tháng 7). Tuy nhiên, chỉ số vẫn nằm dưới toàn bộ các đường MA ngày và thanh khoản giảm ngay trong phiên hồi phục, cho thấy nhịp hồi mang tính kỹ thuật nhiều hơn. Trong tuần tới, thị trường nhiều khả năng tiếp tục kiểm định vùng 1.680 – 1.700 điểm trong lúc chờ kết quả kinh doanh Q3. Nếu thủng vùng này, nhịp điều chỉnh có thể sâu hơn. Nếu giữ vững, chỉ số có thể hồi phục về vùng kháng cự gần 1.735 – 1.760 điểm.



Tóm tắt phân tích kỹ thuật VN-Index:

- Về xu hướng:** Chỉ số VN-Index đóng cửa quanh 1.706 điểm, giảm đồng pha trên cả ba khung (ngắn, trung và dài hạn đều Downtrend), nằm dưới toàn bộ các đường MA và EMA. Nhóm chỉ báo kỹ thuật vẫn nghiêng về phía bán, RSI(14) ở mức 32,89, MACD âm (-23) và ADX(14) tăng lên 26,70, cho thấy xu hướng giảm vẫn chiếm ưu thế và lực xu hướng đã mạnh hơn. Tuy nhiên, Williams %R (-83,95) và CCI(14) (-109,67) đang ở trạng thái quá bán, STOCH(9,6) (10,94) và Momentum (-32) đã chuyển sang tín hiệu Buy, hàm ý áp lực bán có thể chậm lại hoặc xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật.
- Kịch bản tuần tới:** Chỉ số VN-Index có thể xây vùng cân bằng quanh mốc hỗ trợ 1.680 – 1.700 điểm. Với tín hiệu quá bán đang xuất hiện, chỉ số VN-Index có thể hồi kỹ thuật lên kiểm nghiệm kháng cự 1.735-1.760 điểm tại MA50. Ngược lại, nếu mất 1.680 sẽ mở ra nhịp điều chỉnh sâu hơn về vùng 1.600-1.650 (đáy tháng 7).

VNindex Index	Price	1,706	VNĐ			
RATING	Score	Weight	RS_Rating	Trend_Short term	Trend_Medium term	Trend_Long term
Not Rated	(26)	-87%	68	Downtrend	Downtrend	Downtrend

Technical Indicators

Name	Value	Action
RSI(14)	32.89	Sell
STOCH(9,6)	10.94	Buy
Feer Greed	(109)	Sell
MACD(12,26)	(23)	Sell
ADX(14)	26.70	Sell
Williams %R	(83.95)	OverSold
CCI(14)	(109.67)	OverSold
MAOs	(69)	Sell
Momentum	(32)	Buy
Bollinger band	1,821	Sell
ROC	(0.88)	Sell
Psar	1,729	Sell
Buy: 2		Sell: 8
Summary		Sell

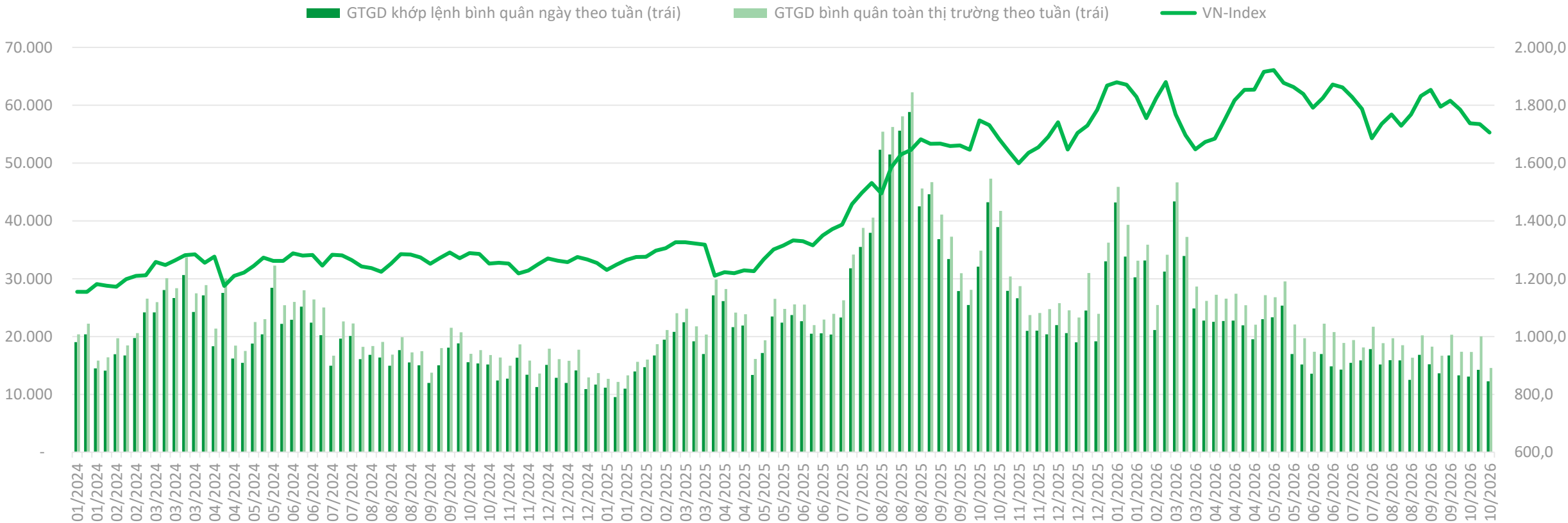
Moving Averages

Period	Simple	Exponential
MA5	1,710	1,712
	Sell	Sell
MA10	1,729	1,726
	Sell	Sell
MA20	1,757	1,746
	Sell	Sell
MA50	1,776	1,769
	Sell	Sell
MA100	1,791	1,780
	Sell	Sell
MA200	1,797	1,758
	Sell	Sell
Buy: 0		Sell: 12
Summary		Sell

Thanh khoản tiếp tục giảm về mức thấp nhất kể từ đầu 2025

Tuần vừa qua, chỉ số VN-Index tiếp tục giảm điểm và xuống mức thấp nhất kể từ cuối tháng 7 trong bối cảnh dòng tiền tiếp tục có xu hướng thận trọng. Thanh khoản suy giảm rõ rệt khi giá trị giao dịch bình quân toàn thị trường đạt 14.576 tỷ đồng/phần (-27% so với tuần trước), trong đó khớp lệnh đạt 12.261 tỷ đồng/phần (-14%). Mức giảm của toàn thị trường lớn hơn khớp lệnh do giao dịch thỏa thuận thu hẹp mạnh (khoảng 2.300 tỷ đồng/phần, so với khoảng 5.800 tỷ đồng của tuần trước). Thanh khoản toàn thị trường và khớp lệnh là thấp nhất trong 88 tuần gần đây (từ đầu 2025), thấp hơn khoảng 15% so với bình quân 11 tuần gần nhất (khoảng 14.500 tỷ đồng) và thấp hơn đáng kể so với phần lớn các tuần tháng 8-9 (15.000-16.800 tỷ đồng). Dòng tiền chủ động vì vậy tiếp tục thận trọng, chưa có dấu hiệu lan tỏa, trong khi chỉ số giảm kèm thanh khoản co hẹp cho thấy lực cầu còn yếu. Nhà đầu tư nên ưu tiên quản trị rủi ro, chờ tín hiệu dòng tiền khớp lệnh cải thiện và lực cầu chủ động quay lại trước khi gia tăng tỷ trọng, đồng thời chọn lọc cổ phiếu thuộc rổ FTSE có nền tảng cơ bản tốt cùng nhóm cổ phiếu dẫn dắt nếu thị trường giữ được vùng hỗ trợ 1.680-1.700 điểm.

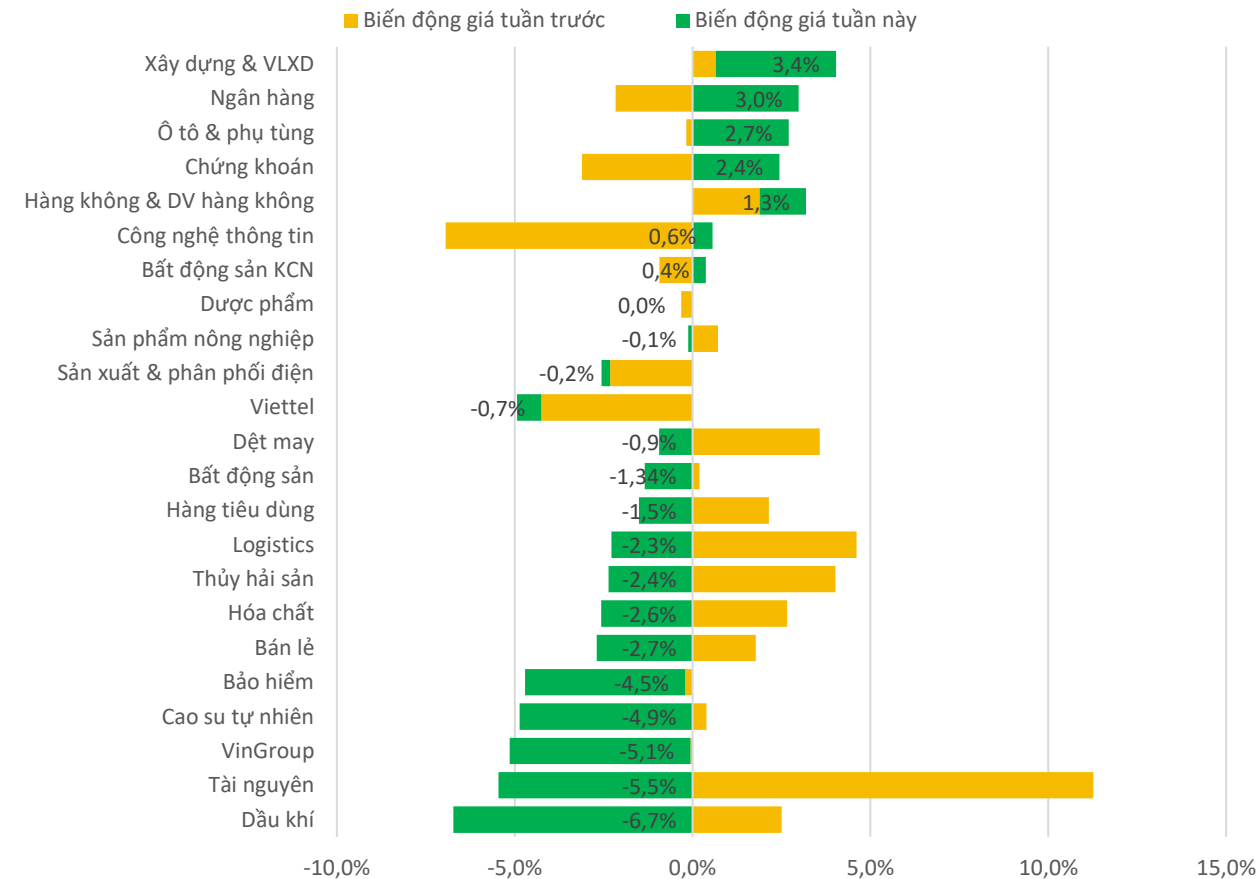
Giá trị giao dịch trên toàn thị trường



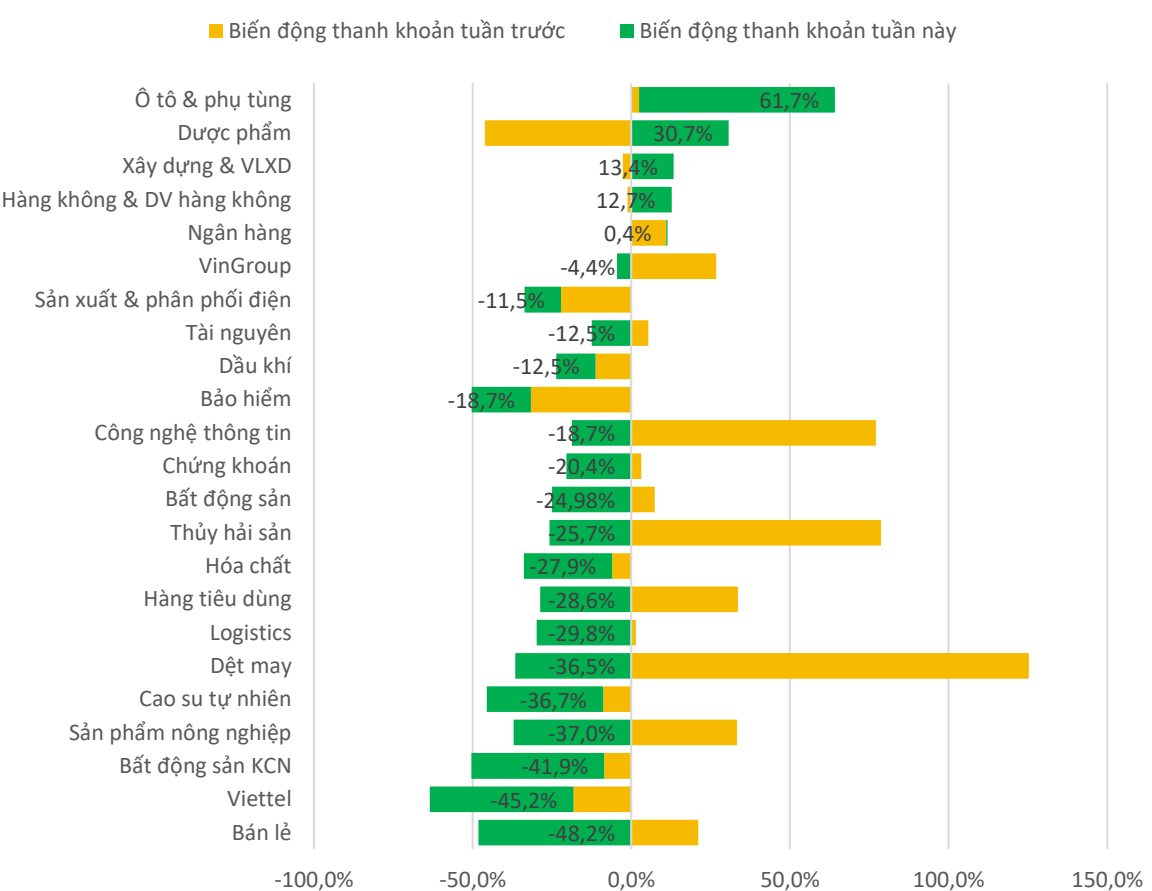
Đa phần các nhóm Ngành ghi nhận giảm giá và thanh khoản khi thị trường nhiều động

- Tuần vừa qua, thị trường điều chỉnh trên diện rộng khi VN-Index giảm 1,7% về 1.705,9 điểm, với 15/23 nhóm ngành giảm điểm, 7 nhóm tăng điểm. Áp lực giảm tập trung ở Dầu khí (-6,7%), Tài nguyên (-5,5%), VinGroup (-5,1%), Cao su tự nhiên (-4,9%) và Bảo hiểm (-4,5%), tiếp theo là Bán lẻ (-2,7%),.... Đáng chú ý, Tài nguyên đảo chiều mạnh sau khi dẫn dắt thị trường tuần trước (+11,3%). Ở chiều ngược lại, điểm sáng gồm Xây dựng & VLXD (+3,4%), Ngân hàng (+3,0%), Ô tô & phụ tùng (+2,7%), Chứng khoán (+2,4%) và Hàng không & DV hàng không (+1,3%).
- Về dòng tiền, thanh khoản thu hẹp ở 18/23 nhóm ngành. Giá trị giao dịch giảm mạnh tại Bán lẻ (-48%), Viettel (-45%), Bất động sản KCN (-42%), Sản phẩm nông nghiệp (-37%), Cao su tự nhiên (-37%), Dệt may (-36%),...Thanh khoản chỉ tăng ở Ô tô & phụ tùng (+62%), Dược phẩm (+31%), Xây dựng & VLXD có giá và thanh khoản cùng tăng. Ngân hàng tăng 3,0% nhưng thanh khoản gần như đi ngang (+0,4%), cho thấy đà tăng chưa có dòng tiền xác nhận.

Biến động giá theo nhóm Ngành (theo tuần)



Biến động thanh khoản theo nhóm Ngành (theo tuần)

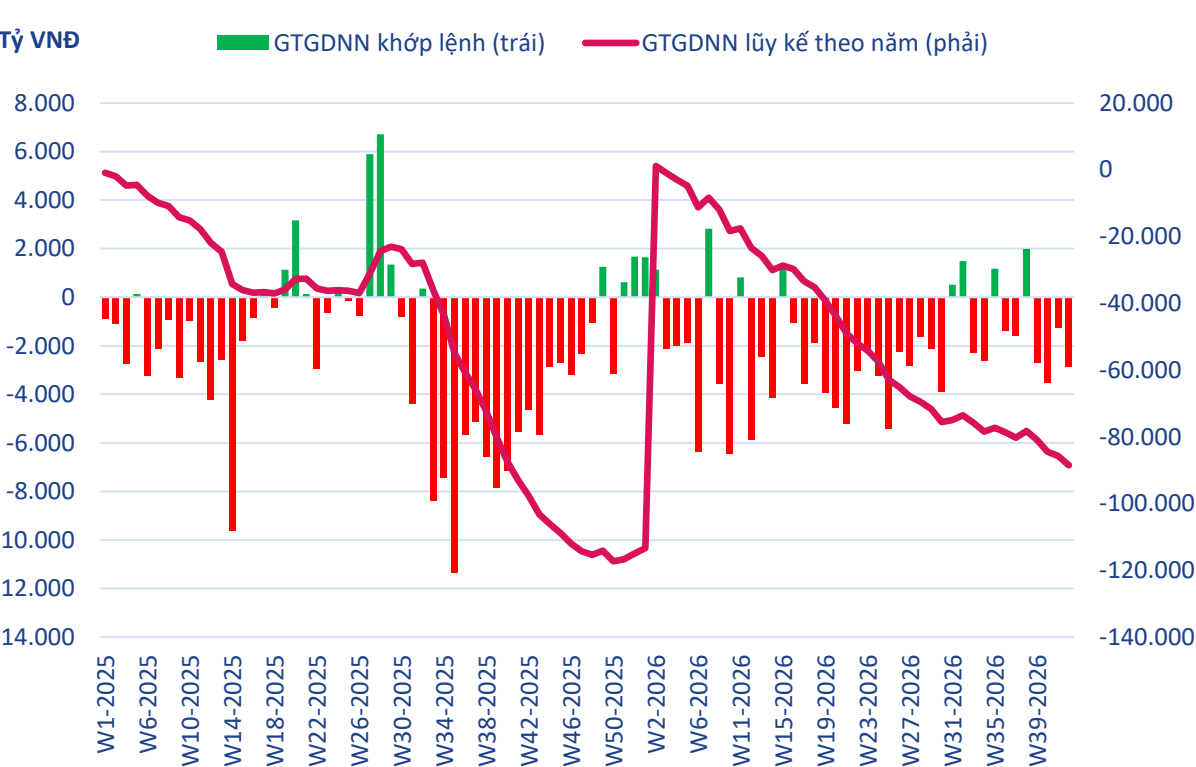


DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

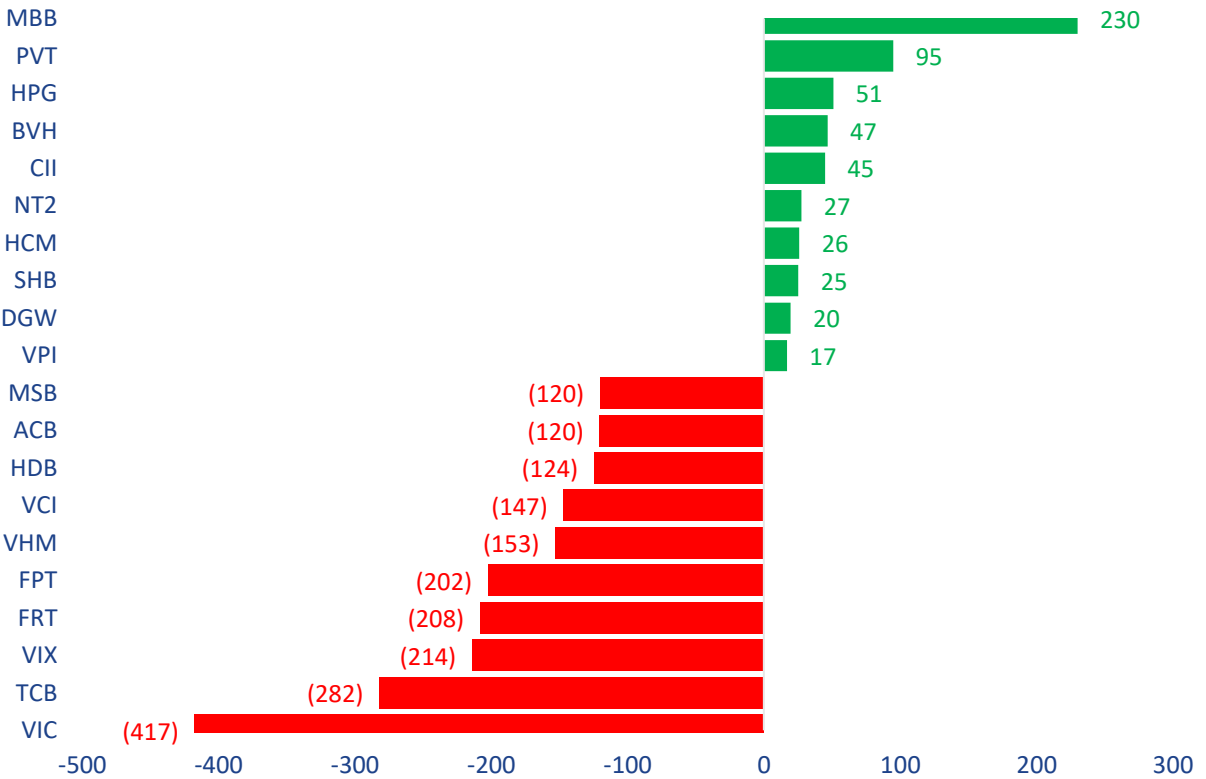
Đà bán ròng của NĐTNN mở rộng so với tuần trước

- Tuần vừa qua, khối ngoại tiếp tục bán ròng khoảng 2.849 tỷ đồng trên toàn thị trường (giá trị khớp lệnh), gấp hơn 2 lần mức 1.269 tỷ đồng của tuần trước, trong bối cảnh thị trường chung giảm điểm. Đây là tuần bán ròng thứ tư liên tiếp, với tổng giá trị bán lũy kế khoảng 10.314 tỷ đồng. Lực bán tập trung ở nhóm VinGroup, ngân hàng và một số cổ phiếu vốn hóa lớn, dù vẫn có sự chọn lọc mua ở một số mã. Áp lực bán ròng nổi bật gồm: VIC (-417 tỷ đồng), TCB (-282 tỷ đồng), VIX (-214 tỷ đồng), FRT (-208 tỷ đồng), FPT (-202 tỷ đồng), VHM (-153 tỷ đồng),.... Ngược lại, chiều mua ròng tập trung vào: MBB (+230 tỷ đồng), PVT (+95 tỷ đồng), HPG (+51 tỷ đồng), BVH (+47 tỷ đồng),...
- Lũy kế từ đầu năm, NĐTNN đã bán ròng khoảng 88.563 tỷ đồng, mức bán ròng tiếp tục mở rộng so với tuần trước (85.714 tỷ đồng). Việc khối ngoại đảo chiều sang bán ròng 4 tuần liên tiếp cho thấy hiệu ứng “cơ cấu danh mục” và dòng vốn thụ động chưa chảy vào đáng kể sau cột mốc nâng hạng. Nhà đầu tư nên theo dõi sát diễn biến giải ngân thực tế của các quỹ ETF theo lộ trình nâng tỷ trọng trong các tuần tới, đồng thời ưu tiên các mã có dòng tiền ngoại chọn lọc ổn định thay vì kỳ vọng đảo chiều diện rộng ngay lập tức.

Giao dịch NĐTNN toàn thị trường theo tuần



Top NĐTNN Mua/bán ròng 1 tuần (tỷ VNĐ)



DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Dòng vốn ETF tiếp tục rút ròng khoảng 5,76 triệu USD

- Tuần vừa qua, dòng vốn trên kênh ETF rút ròng khoảng 5,76 triệu USD, mở rộng so với mức 4,61 triệu USD của tuần trước. Áp lực rút tập trung ở các quỹ quy mô lớn, chủ yếu là VanEck Vietnam ETF (-5,93 triệu USD) và DCVFMVN Diamond ETF (-1,7 triệu USD). Ở chiều ngược lại, DCVFMVN30 ETF Fund huy động được +1,70 triệu USD và SSIAM VNFIN LEAD ETF +0,2 triệu USD. Trong 1 tháng gần nhất, kênh ETF vẫn ghi nhận vốn vào ròng khoảng 64,26 triệu USD, đến chủ yếu từ quỹ KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Sy (+94,9 triệu USD) nhờ hoạt động tái cơ cấu và giải ngân đón đầu nâng hạng, đủ bù các khoản rút ở các quỹ lớn như VanEck (-16,24 triệu USD), Xtrackers Vietnam Swap UCITS ETF (-7,09 triệu USD) và DCVFMVN Diamond ETF (-3,96 triệu USD). Tính chung 6 tháng, dòng vốn rút ròng 79,71 triệu USD và khoảng 287 triệu USD trong 1 năm.
- Tổng quy mô các quỹ theo dõi khoảng 2,27 tỷ USD. Việc Việt Nam chính thức được đưa vào rổ FTSE GEIS (hiệu lực từ 21/9) chưa tạo ra dòng vốn thụ động đột biến ngay sau mốc này, tuần qua diễn biến rút ròng mang tính cơ cấu ngắn hạn, phù hợp với lộ trình phân bổ tỷ trọng theo nhiều đợt (ước tính khoảng 10% trong đợt đầu, phần còn lại trải đến tháng 9/2027).

Vietnam ETF Funflow									
U.S. Millions Dollar									
Summary					Fund Flows (\$Millions)				
No	Name	Fund Size (\$mm)	NAV	% Premium	1 Week	1 Month	3 Month	6 Month	1 Year
1	Fubon FTSE Vietnam ETF	326.73	0.55	0.91	0.00	-2.93	-15.82	-85.52	-174.73
2	DCVFMVN30 ETF Fund	223.98	1.31	0.65	1.70	-1.03	3.07	-9.67	-11.71
3	VanEck Vietnam ETF	469.76	16.81	(1.17)	-5.93	-16.24	-42.75	-26.57	-48.18
4	Xtrackers Vietnam Swap UCITS E	339.94	38.18	(1.58)	0.0	-7.09	-10.23	-15.60	-11.98
5	DCVFMVN Diamond ETF	408.07	1.25	(1.11)	-1.7	-3.96	4.56	19.28	-25.53
6	SSIAM VNFIN LEAD ETF	25.13	1.06	(1.08)	0.2	3.2	5.15	5.37	7.86
7	KIM Growth VNFINSELECT ETF	6.38	0.63	(1.02)	0.0	-2.3	-3.28	-4.02	-4.35
8	CGS Fullgoal Vietnam 30 Sector	10.85	1.22	1.34	0.0	0.18	0.11	0.11	0.65
9	SSIAM VN30 ETF	9.74	0.91	1.29	0.0	0.19	0.83	0.82	1.98
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	10.26	0.43	0.91	0.0	0.04	0.09	-0.30	-1.63
11	SSIAM VNX50 ETF	7.44	1.06	(0.20)	0.0	0.0	1.99	1.99	2.20
12	MAFM VNDIAMOND ETF	7.08	0.52	0.23	0.0	-0.1	-2.57	-3.21	-4.08
13	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	2.65	0.46	0.32	0.0	0.1	0.09	0.20	0.20
14	KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Sy	265.38	20.57	(1.84)	0.0	94.9	65.92	55.01	-3.18
15	Premia Vietnam ETF	4.95	11.78	0.16	0.0	0.0	0.0	-1.29	-1.94
16	CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	3.44	1.18	0.21	0.0	0.0	-1.88	-1.88	-1.14
17	KIM Growth VN30 ETF	90.01	0.50	0.42	0.0	-0.26	-2.32	-4.82	-6.83
18	Global X MSCI Vietnam ETF	33.97	23.75	(0.81)	0.0	0.00	-1.26	1.30	10.34
19	MAFN VN30 ETF	19.81	0.89	1.31	0.00	-0.47	-3.38	-10.92	-14.52
2,266					(5.76)	64.26	-1.68	-79.71	-286.58

- **Kịch bản lạc quan (45%):** Chỉ số VN-Index đang kiểm định vùng hỗ trợ 1.680–1.700 điểm sau chuỗi phiên điều chỉnh, trong khi xu hướng ngắn hạn vẫn nghiêng về giảm và các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục suy yếu. Tuy nhiên, nếu chỉ số phản ứng tích cực tại vùng hỗ trợ này và lực bán hạ nhiệt, kịch bản cơ sở là hình thành nền tích lũy mới, chờ xúc tác từ KQKD quý 3 và sự cải thiện của dòng tiền. Chỉ số VN-Index có thể ổn định rồi kiểm định lại vùng kháng cự 1.735–1.760 điểm, hướng tới vùng 1.800 điểm khi xuất hiện tín hiệu tăng kèm dòng tiền xác nhận.
- **Kịch bản thận trọng (55%):** Nếu VN-Index tiếp tục chịu áp lực bán trên diện rộng, chỉ số để mất vùng hỗ trợ 1.680 điểm có thể xác nhận xu hướng giảm sâu hơn với khả năng kiểm nghiệm lại đáy cũ tháng 8/2026 tại 1600 - 1.650 điểm. Chỉ số VN-Index có thể cần thời gian để hình thành vùng cân bằng trước khi nhích phục hồi kỹ thuật xuất hiện.



DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM



Chiến lược đầu tư:

- Ưu tiên giữ tỷ trọng ở mức vừa phải, tập trung vào các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt và đang tích lũy chặt. Có thể mua thăm dò khi VN-Index phản ứng tích cực tại vùng 1.680–1.700 điểm, sau đó tăng tỷ trọng khi chỉ số vượt lại 1.780–1.800 điểm kèm thanh khoản cải thiện. Hạn chế mua đuổi khi chỉ số hồi phục nhanh nhưng dòng tiền chưa xác nhận.
- Trong kịch bản thận trọng:** Nếu VN-Index mất vùng 1.680 điểm, ưu tiên hạ tỷ trọng cổ phiếu, hạn chế sử dụng margin và chờ thị trường ổn định trở lại. Trường hợp chỉ số lùi về 1.600–1.650 điểm, có thể quan sát phản ứng cung cầu để giải ngân từng phần vào các cổ phiếu có nền tảng tốt, nhưng chỉ tăng tỷ trọng khi xuất hiện tín hiệu tạo đáy và dòng tiền cải thiện.

Bản đồ thị trường:

TECHNICAL ANALYSIS																													
NGÂN HÀNG				CHỨNG KHOÁN				BẤT ĐỘNG SẢN				VẬT LIỆU XÂY DỰNG				XÂY DỰNG & HẠ TẦNG				DẦU KHÍ									
Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term						
ACB		-12	Sell	Downtrend	BSI		11	Neutral	Downtrend	AGG		-4	Sell	Downtrend	HPG		9	Neutral	Downtrend	CII		9	Neutral	Downtrend	BSR		-16	Not Rated	Uptrend
BID		-18	Not Rated	Downtrend	BVS		3	Neutral	Downtrend	CEO		7	Neutral	Downtrend	HSG		12	Neutral	Downtrend	C4G		-12	Sell	Downtrend	GAS		-28	Not Rated	Downtrend
CTG		12	Neutral	Downtrend	CTS		7	Neutral	Downtrend	DIG		1	Neutral	Downtrend	NKG		20	Buy	Uptrend	CTD		4	Neutral	Uptrend	OIL		-24	Not Rated	Downtrend
LPB		-26	Not Rated	Downtrend	FTS		-2	Sell	Downtrend	DXG		5	Neutral	Downtrend	VGS		18	Buy	Uptrend	FCN		-10	Sell	Downtrend	PLX		-26	Not Rated	Downtrend
MBB		13	Neutral	Uptrend	HCM		1	Neutral	Downtrend	HDC		-2	Sell	Downtrend	BMP		-24	Not Rated	Downtrend	G36		-5	Sell	Uptrend	PVB		-28	Not Rated	Downtrend
MSB		28	Strong Buy	Uptrend	MBS		-4	Sell	Downtrend	HDG		-2	Sell	Downtrend	NTP		12	Neutral	Uptrend	HBC		-16	Not Rated	Downtrend	PVC		-28	Not Rated	Downtrend
SSB		-18	Not Rated	Downtrend	SHS		-8	Sell	Downtrend	ITC		-3	Sell	Downtrend	VCS		9	Neutral	Downtrend	HHV		14	Neutral	Downtrend	PVD		-26	Not Rated	Downtrend
STB		-28	Not Rated	Downtrend	SSI		-16	Not Rated	Downtrend	KDH		9	Neutral	Downtrend	DHA		15	Buy	Uptrend	HUT		-22	Not Rated	Downtrend	PVS		-24	Not Rated	Downtrend
TCB		28	Strong Buy	Uptrend	VCI		-6	Sell	Downtrend	NLG		-26	Not Rated	Downtrend	PTB		-13	Sell	Downtrend	LCG		-4	Sell	Downtrend	PVT		-11	Sell	Uptrend
VBB		7	Neutral	Uptrend	VIX		-4	Sell	Downtrend	NVL		-22	Not Rated	Downtrend	HT1		-5	Sell	Downtrend	VCG		20	Buy	Uptrend					
VCB		-12	Sell	Downtrend	VND		-14	Sell	Downtrend	PDR		-14	Sell	Downtrend	BCC		-22	Not Rated	Downtrend	DPG		9	Neutral	Downtrend					
VPB		28	Strong Buy	Uptrend	VPX		-22	Not Rated	Downtrend	VPI		-30	Not Rated	Downtrend															
THỦY SẢN & ĐỆT MÀY				ĐIỆN				BDS KHU CÔNG NGHIỆP				BÁN LẺ & HÀNG TIÊU DÙNG				HÓA CHẤT				VIETTEL + VINGROUP + CNTT									
Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term		
ANV		4	Neutral	Uptrend	GEG		-2	Sell	Downtrend	KBC		9	Neutral	Downtrend	DGW		-13	Sell	Uptrend	BFC		4	Neutral	Uptrend	VTK		-22	Not Rated	Downtrend
ASM		-28	Not Rated	Downtrend	HND		-12	Sell	Downtrend	SZC		-7	Sell	Downtrend	FRT		-15	Not Rated	Uptrend	CSM		-20	Not Rated	Downtrend	VGI		-28	Not Rated	Downtrend
CMX		-28	Not Rated	Downtrend	NT2		20	Buy	Uptrend	SIP		-24	Not Rated	Downtrend	LIX		6	Neutral	Uptrend	CSV		22	Strong Buy	Uptrend	VTP		-22	Not Rated	Downtrend
FMC		12	Neutral	Uptrend	PC1		-28	Not Rated	Downtrend	PHR		-30	Not Rated	Downtrend	MCH		-17	Not Rated	Uptrend	DCM		15	Buy	Uptrend	CTR		-30	Not Rated	Downtrend
GIL		-1	Sell	Downtrend	POW		-30	Not Rated	Downtrend	BCM		-4	Sell	Downtrend	MSN		-9	Sell	Uptrend	DDV		-7	Sell	Downtrend	VIC		-22	Not Rated	Downtrend
IDI		22	Strong Buy	Uptrend	QTP		-24	Not Rated	Downtrend	IDC		-11	Sell	Uptrend	MWG		-21	Not Rated	Uptrend	DGC		-22	Not Rated	Downtrend	VRE		-18	Not Rated	Downtrend
MPC		-16	Not Rated	Downtrend	REE		-28	Not Rated	Downtrend	LHG		-24	Not Rated	Downtrend	PET		14	Neutral	Uptrend	DPM		-24	Not Rated	Downtrend	VHM		-26	Not Rated	Downtrend
TCM		-28	Not Rated	Downtrend	TV2		-24	Not Rated	Downtrend	TIP		-4	Sell	Downtrend	PNJ		-20	Not Rated	Downtrend	DRC		-3	Sell	Downtrend	VPL		-7	Sell	Downtrend
TNG		-3	Sell	Uptrend	PGV		-22	Not Rated	Downtrend	VGC		-3	Sell	Uptrend	PSD		28	Strong Buy	Uptrend	LAS		11	Neutral	Downtrend	FPT		-18	Not Rated	Downtrend
VHC		-13	Sell	Downtrend	GEX		-18	Not Rated	Downtrend	NTC		14	Neutral	Uptrend	TLG		20	Buy	Uptrend	PLC		-11	Sell	Downtrend					
DV VẬN TẢI & VẬN TẢI THỦY				HÀNG KHÔNG & LOGISTIC				BẢO HIỂM				CAO SU TỰ NHIÊN				THỰC PHẨM				DƯỢC PHẨM									
Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term		
TCO		-26	Not Rated	Downtrend	DVP		-3	Sell	Uptrend	BVH		-1	Sell	Uptrend	DPR		-28	Not Rated	Downtrend	SAB		-16	Not Rated	Downtrend	TRA		-26	Not Rated	Downtrend
MHC		-26	Not Rated	Downtrend	GMD		16	Buy	Uptrend	MIG		0	Not Rated	Downtrend	DRG		-28	Not Rated	Downtrend	VNM		-24	Not Rated	Downtrend	DHG		-16	Not Rated	Downtrend
PVP		-6	Sell	Uptrend	HAH		-13	Sell	Uptrend	BMI		-7	Sell	Uptrend	DRI		-7	Sell	Uptrend	PAN		-26	Not Rated	Downtrend	DMC		-22	Not Rated	Downtrend
PVT		-11	Sell	Uptrend	SGP		-24	Not Rated	Downtrend	BIC		0	Not Rated	Downtrend	GVR		-26	Not Rated	Downtrend	KDC		-20	Not Rated	Downtrend	DCL		24	Strong Buy	Uptrend
VOS		-24	Not Rated	Downtrend	TCL		-30	Not Rated	Downtrend	PVI		-22	Not Rated	Downtrend	BRC		20	Buy	Uptrend	MML		-28	Not Rated	Downtrend	DVN		-20	Not Rated	Downtrend
VIP		-15	Not Rated	Uptrend	VSC		-12	Sell	Downtrend	ABI		6	Neutral	Uptrend	PHR		-30	Not Rated	Downtrend	BAF		-16	Not Rated	Uptrend	DBD		3	Neutral	Downtrend
VTO		-13	Sell	Uptrend	HVN		9	Neutral	Downtrend	VNR		-9	Not Rated	Downtrend						DBC		9	Neutral	Downtrend	DHT		-21	Not Rated	Downtrend
GSP		-2	Sell	Uptrend	VJC		-20	Not Rated	Uptrend																				

Danh mục theo dõi theo PTKT:

TOP 25 CỔ PHIẾU TIỀM NĂNG THEO PTKT TRONG TUẦN NÀY										
Tiêu chí lọc: Score Thanh khoản RS Rating										
STT	Mã CP	Tên Công Ty	Ngành	Score	1 Week change (%)	Money Flow 5D (%)	Giá (16/10/26)	Khối lượng TB 5P	RS_Rating	Rating
1	MSB	MSB Bank	Ngân hàng	28	1.40%	-11%	14,800	10,983,800	93	Strong Buy
2	PSD	Phân phối Tổng hợp Dầu khí	Phân phối hàng chuyên dụng	28	18.70%	91%	16,500	399,414	94	Strong Buy
3	VPB	VPBank	Ngân hàng	28	2.90%	-11%	24,500	18,003,460	86	Strong Buy
4	TCB	Techcombank	Ngân hàng	28	2.60%	2%	33,200	18,447,480	62	Strong Buy
5	NNC	Đá Núi Nhỏ	Vật liệu xây dựng & Nội thất	26	12.00%	13%	46,700	24,740	62	Strong Buy
6	PGC	Gas Petrolimex	Phân phối xăng dầu & khí đốt	26	4.00%	-24%	15,600	65,500	93	Strong Buy
7	HDB	HDBank	Ngân hàng	22	1.80%	18%	22,800	21,339,940	86	Strong Buy
8	CSV	Hóa chất Cơ bản miền Nam	Hóa chất & phân bón	22	1.80%	103%	23,000	845,120	29	Strong Buy
9	VEA	Máy động lực và Máy NN	Máy công nghiệp	22	3.20%	81%	38,800	916,678	87	Strong Buy
10	ACV	Cảng Hàng không VN	Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	20	1.20%	91%	41,400	910,074	35	Buy
11	NKG	Thép Nam Kim	Thép và sản phẩm thép	20	11.90%	74%	10,400	3,781,360	21	Buy
12	NT2	Điện lực Nhơn Trạch 2	Sản xuất & Phân phối Điện	20	2.00%	42%	23,300	1,503,440	72	Buy
13	TLG	Tập đoàn Thiên Long	Đồ gia dụng một lần	20	1.70%	9%	54,900	292,880	88	Buy
14	VCG	VINACONEX	Xây dựng	20	11.00%	55%	15,150	2,953,380	19	Buy
15	VGS	Ống thép Việt Đức	Thép và sản phẩm thép	18	16.00%	70%	16,700	347,067	12	Buy
16	GMD	Gemadept	Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	16	-1.80%	-6%	54,000	1,371,580	88	Buy
17	DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất & phân bón	15	-2.70%	-39%	33,900	1,599,640	62	Buy
18	PET	Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	Phân phối hàng chuyên dụng	14	0.00%	-53%	50,500	427,940	98	Neutral
19	QNS	Đường Quảng Ngãi	Thực phẩm	5	-1.70%	-54%	50,900	130,631	86	Neutral
20	TVN	Thép Việt Nam	Thép và sản phẩm thép	5	1.10%	26%	9,600	772,207	85	Neutral
21	BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất & phân bón	4	-5.00%	-29%	59,000	173,480	92	Neutral
22	MSR	Masan High-Tech Materials	Khai khoáng	6	-4.40%	-20%	64,900	2,077,441	98	Neutral

⚠ Lưu ý: Nhiều mã đều có cảnh báo Overbought (mức 2–4). Chiến lược tối ưu: chờ pullback về hỗ trợ thay vì đuổi giá. Quản lý rủi ro: Stoploss đề xuất tại -3-5% so với giá mua. Thông tin chỉ mang tính tham khảo kỹ thuật, không phải khuyến nghị đầu tư.

DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Lịch sự kiện chứng khoán trong tuần tới

Ngày GDKHQ	Mã cổ phiếu	Sự kiện
10/19/2026	SSC	Trả cổ tức bằng tiền mặt 10%
	TLD	Phát hành cổ phiếu 5%
	CJC	Đại hội Đồng Cổ đông bất thường
10/20/2026	TCT	Trả cổ tức bằng tiền mặt 5%
	CTP	Phát hành cổ phiếu 20%
	VFS	Lấy ý kiến bằng văn bản
	ORS	Lấy ý kiến bằng văn bản
	TCI	Lấy ý kiến bằng văn bản
10/22/2026	MCP	Trả cổ tức bằng tiền mặt 4%
	DTK	Đại hội Đồng Cổ đông bất thường
	MCC	Lấy ý kiến bằng văn bản
10/23/2026	KSV	Trả cổ tức bằng tiền mặt 30%

Ngày GDKHQ	Mã cổ phiếu	Sự kiện
10/23/2026	NTC	Trả cổ tức bằng tiền mặt 60%
	TTT	Trả cổ tức bằng tiền mặt 15%
	TJC	Trả cổ tức bằng tiền mặt 14%
	ADG	Đại hội Đồng Cổ đông bất thường
10/26/2026	VGS	Lấy ý kiến bằng văn bản
10/29/2026	ANV	Trả cổ tức bằng tiền mặt 10%
10/30/2026	CLW	Trả cổ tức bằng tiền mặt 4%
	TMB	Đại hội Đồng Cổ đông bất thường
	PRC	Phát hành cổ phiếu 100%
10/30/2026	AME	Đại hội Đồng Cổ đông bất thường
	SGN	Trả cổ tức bằng tiền mặt 25%
11/04/2026	SGN	Trả cổ tức bằng tiền mặt 25%
11/09/2026	VBB	Phát hành cổ phiếu 25%

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank

Tầng 25, tòa nhà VPBank, số 89 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 1900 636679

Email: cskh@vpbanks.com.vn

Website: www.vpbanks.com.vn

Phòng Chiến lược thị trường

Email: Chienluocthitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mở tài khoản VPBankS tại:

